

Bản án số: 01/2019/HSST.

Ngày: 16/01/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Đình Chi.

2. Bà Võ Thị Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên tòa: Ông Nông Trường Sinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/01/2019, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 đối với bị cáo:

Mạc Văn U, sinh ngày 20/01/1996 tại Kbang, Gia Lai; nơi thường trú: Thôn a, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Mạc Văn D và bà Nông Thị N.

Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/10/2018 đến 24/10/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (có mặt);

2. Anh Lê Văn S, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn b, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn Tân Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Mạc Văn D, sinh năm 1960 (có mặt);

3. Anh Mạc Văn Đ, sinh năm 1988 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn a, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/10/2018, Mạc Văn U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu City, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 81F1-1012 của U từ nhà tại thôn a S đến rẫy gia đình bà Nguyễn Thị H tại khu vực rẫy sau làng Groi, thuộc khoảnh 6 tiểu khu 119 lâm phần Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp S quản lý, rẫy này bà H đã trồng cây gỗ Dổi ghép. Khi đi, U mang theo một cái thuổng dài 125 cm, hai cái bao màu đỏ (loại bao xác rắn) của gia đình U dùng để đào cây và đục cây Dổi, 01 điện thoại di động loại Titel-it 2150 màu đen-cam, có đèn dùng để soi sáng của U khi đào cây. U dùng thuổng đào xung quanh cây Dổi, được khoảng 45 cây thì dùng tay nhổ được khoảng hơn 20 cây. Tổng số U đã trộm được là 68 cây. U cho toàn bộ 68 cây Dổi vào 2 vỏ bao, sau đó để một bao trước xe, một bao để sau yên xe máy rồi chở về rẫy của gia đình U gần khu vực cây Lát đỏ. U giấu toàn bộ số cây Dổi trộm cắp tại bụi chuối trong rẫy gia đình U.

Ngày 06/10/2018, Mạc Văn U đem toàn bộ 68 cây Dổi ghép trộm cắp tại rẫy chị H trồng tại rẫy của gia đình U.

Khoảng 16 giờ ngày 16/10/2018, U đang ở rẫy thì phát hiện có lực lượng Công an xã, Công an huyện đến và đi xem khắp rẫy của gia đình U thì U lo sợ bị phát hiện, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, U đi ra rẫy và nhổ 52 cây Dổi đã trồng xuống rẫy của U đem ra bìa rừng gần rẫy giấu, còn lại 10 cây còn nguyên bầu đất ở gốc cây nên U tiếc không nhổ vẵn để tại rẫy. Số cây đã bị chết là 6 cây.

Nhận tin báo mất trộm tài sản của bà Nguyễn Thị H, Công an xã Sơ Pai phối hợp cùng cán bộ Công an huyện Kbang tăng cường tại xã xác minh vụ việc. Ngày 17/10/2018, Mạc Văn U đến Công an xã Sơ Pai đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản 68 cây Dổi của gia đình bà Nguyễn Thị H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang tiếp nhận tin báo, tiến hành điều tra, xác minh, tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ việc theo quy định, tại Cơ quan điều tra, Mạc Văn U đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và nhập kho vật chứng 01 cái thuổng dài 125 cm, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu City, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 81F1-1012, 01 điện thoại di động của Mạc Văn U loại Titel-it 2150 màu đen-cam.

Đối với 62 cây Dổi ghép là tài sản trộm cắp, bao gồm 10 cây trồng tại rẫy Mạc Văn U và 52 cây Mạc Văn U cất giấu ở bìa rừng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao anh Mạc Văn Đoàn là anh trai Mạc Văn U quản lý, chăm sóc.

Đối với 02 vỏ bao tải U dùng đục cây Dổi trộm cắp, đã bị thất lạc, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 19/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện định giá tài sản 68 cây Dổi bị trộm cắp. Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự đã ra bản Kết luận số: 31/KL-HĐĐG ngày 19/10/2018, kết luận: 68 cây Dổi ghép có giá trị là 7.480.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 26/CTr-VKS ngày 26/11/2018, VKSND huyện Kbang đã truy tố Mạc Văn U về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Mạc Văn U phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Mạc Văn U từ 06 đến 09 tháng tù khấu trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 7.500.000 đồng, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cái Thuổng có chiều dài 125cm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

- Tuyên tịch thu bán sung vào Ngân sách Nhà nước đối với:

- + 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu CITY, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 81F1 – 1012 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị giao Giấy đăng ký xe mô tô bản gốc cho cơ quan Công an quản lý.

- + 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Titel – it2150 là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo phấn đấu trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Mạc Văn U phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Xuất phát từ động cơ tham lam, tư lợi cá nhân, ngày 03/10/2018, Mạc Văn U đã đến rẫy của gia đình bà Nguyễn Thị H tại khu vực sau làng Groi, thuộc khoảnh 6 tiểu khu 119 lâm phần Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sơ Pai quản lý, lén lút đào và chiếm đoạt 68 cây Dổi của gia đình bà H với trị giá là 7.480.000 đồng.

Bị cáo Mạc Văn U là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực và sức khỏe để nhận thức hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Song do động cơ tham lam, tư lợi cá nhân mà bị cáo đã có hành vi như đã nói ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc với bị cáo mới có tác dụng phòng ngừa chung.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; khi nhận thức hành vi phạm tội của mình bị cáo đã ra đầu thú; tại phiên tòa người bị hại đã có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, về xử lý vật chứng là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận. Riêng về hình phạt áp dụng với bị cáo HĐXX nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nên HĐXX quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo, có thời gian thử thách là đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Mạc Văn U chưa có gia đình riêng, hiện đang còn sống phụ thuộc vào bố mẹ, bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không nhận lại số cây Dổi bị cáo trộm cắp mà yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tương đương với giá trị của số cây Dổi bị trộm cắp. Do đó, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền là 7.500.00 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) cái Thuổng có chiều dài 125cm, phần cán bằng gỗ tròn có đường kính trung bình 03cm. Xét đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu CITY, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 81F1 – 1012 và 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Titel – it2150, màu đen – cam. Xét đây là những công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 051350, biển số đăng ký 81F1 – 1012 lưu trong hồ sơ vụ án cần giao cho Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai quản lý, xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo Mạc Văn U phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Mạc Văn U**, phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Xử phạt bị cáo Mạc Văn U **09 (chín) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Sơ Pai, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Sơ Pai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái Thuổng có chiều dài 125cm, phần cán bằng gỗ tròn có đường kính trung bình 03cm, chiều dài 96cm, phần đầu phía tay cầm bị nứt, bề nham nhỡ; phần lưỡi làm bằng kim loại có chiều dài: 29cm, phần rộng nhất là 8,4cm.

Tuyên tịch thu bán sung vào Ngân sách Nhà nước đối với:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu CITY, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 81F1 – 1012, số khung: 1099491, số máy: 1099730, xe không có bửng chắn gió.

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Titel – it2150, màu đen – cam, số IMEI 1: 353599093888620, số IMEI 2: 353599093888638, loại sử dụng 02 sim, tình trạng: Không có sim trong máy.

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2018 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

Giao cho Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 051350, biển số đăng ký 81F1 – 1012 quản lý, xử lý theo thẩm quyền.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Mạc Văn U phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo.
- Người CQL,NVLQ.
- Chi cục THADS huyện.
- (Khi án có HLPL).
- Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Cảnh

Đinh Đình Chi

Nguyễn Thị Hồng Phương